



# BỒ ĐỀ HẢI

**Vạn Phật Thánh Thành**

No. 72, Summer 2008

800 Sacramento St., San Francisco, CA 94108

Thấy đường quanh co,  
Nên nguyện chúng sanh,  
Bỏ đạo bất chánh,  
Trừ hẳn ác kiến.

Nếu thấy đường thẳng,  
Nên nguyện chúng sanh,  
Tâm ý chánh trực,  
Không dua không dối.

*Kinh Hoa Nghiêm  
Phẩm Tịnh Hạnh*

## Đọc Trong Số Này

- Khai Thị:
    - *Giáo Dục Bắt Đầu Từ Trong Bụng Mẹ*
    - *Nợ Hồ Đò*
    - *Án Mi Ni Bát Di Hồng*
    - *Tiếng Chuông Cảnh Tỉnh*
  - Thử Luận Về Những Cống Hiến của HT. Tuyên Hóa Đối Với Nền Phật Học
    - *Chương 4: Lão Tử và Trang Tử*
  - Ngũ Âm Ma: *Thọ Âm*
  - HT. Hư Vân Hòa Truyện:
    - #45. *Đánh Lễ Tháp Của Tổ Sư*
- Lân Dung Tại Nam Kinh*

## Phát Hành

Dharma Realm Buddhist Association  
[www.bodehai.net](http://www.bodehai.net)  
[www.chuavanphat.org](http://www.chuavanphat.org)  
[www.drba.org](http://www.drba.org)

## Giáo Dục Bắt Đầu Từ Trong Bụng Mẹ

Education Starts in the Womb

— Ven. Master Hsuan Hua —

*Đứa bé sẽ chịu ảnh hưởng từ những ý niệm của người mẹ trong thời gian mang thai.*

*A baby will be imprinted by whatever mindset the mother has during her pregnancy.*

Này các bạn thiện tri thức, hôm nay chúng ta tụ tập trong căn phòng lớn này để bàn luận về giáo dục. Giáo dục là nền tảng của tất cả mọi người, nếu chúng ta xem thường vấn đề căn bản này tức là chúng ta đang bỏ cái gốc để tìm ngọn, bỏ cái gần để tìm cái xa.

Sự giáo huấn bắt đầu từ khi chúng ta sanh ra, những gì ta thấy và nghe sau khi ra đời, nó sẽ uốn nắn cách xử sự của chúng ta trong cuộc sống. Do đó tục ngữ có câu: “Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”. Chẳng những sự giáo dục có ảnh hưởng đến con người sau

All good and wise friends, today we are together in this great hall to discuss education. Education is the foundation for everyone, if we neglect this basic issue, we will be “renouncing the essential while pursuing the trivia, ignoring what is near and seeking what is far away.”

Education starts when we are born; what we constantly see and hear after our birth shapes our behavior throughout our lives. It is said that “Those who draw near to vermilion will turn red, those who associate with ink will turn black; something stained with gray will turn gray, something stained with yellow will

khi sanh mà thậm chí ngay cả lúc còn trong bụng mẹ. Thí dụ, nếu người mẹ là một người thông minh hiểu biết thì điều này cũng ảnh hưởng tốt đến đứa bé, làm cho nó sẽ trở thành khôn ngoan và hiếu học. Nếu một người mẹ thường hay nóng giận trong khi có thai, thì đứa bé chắc chắn cũng sẽ nóng tánh sau này. Nếu người mẹ thường hay cứng đầu, không chịu nghe lời chỉ dạy của bất cứ ai, con của cô ta cũng sẽ trở nên khó dạy, muốn làm gì thì làm. Cho nên, sự giáo huấn cho thai nhi rất là quan trọng.

Người phụ nữ là mẹ của tất cả công dân, vì thế họ là nền tảng của quốc gia. Với một vai trò quan trọng như thế trong xã hội, tất cả người nữ cần học cách thức giáo dục con cái, và trách nhiệm đó bắt đầu ngay từ lúc có thai. Trong thời gian mang thai, người nữ không nên tranh, cũng không nên tham, không mong cầu, không ích kỷ, không tự lợi hoặc nói dối. Bởi một người mẹ có những hành động như trên thì sẽ khiến con của cô ta cũng có những tư tưởng và hành vi giống vậy. Cho nên lớn lên nó sẽ không trở thành một người công dân tốt được. Do đó các bậc phụ huynh cần chú ý điểm này và nên dạy dỗ con mình ngay từ lúc còn trong bụng mẹ.

Làm cha mẹ thì phải nêu gương tốt cho con, chớ nên thường xuyên tranh cãi, hoặc ích kỷ tự lợi, tham lam hay dối trá. Điều này rất quan trọng vì con cái sẽ quan sát và bắt chước theo cha mẹ chúng. Thật vậy, con nít rất dễ bị ảnh hưởng bởi môi trường chung quanh, thí dụ như khi học nói, chúng theo dõi cách người lớn nói chuyện rồi từ từ bắt chước theo đó mà nói. Cho nên các vị phụ huynh không nên nói là họ chỉ có thể sanh con chứ không thể dạy con được. Khi sanh ra một đứa con, quý vị đã đem lại cho đất nước này một người công dân mới. Nhưng nếu không biết dạy dỗ con mình tốt, như vậy đã không hoàn thành trách nhiệm của mình đối với tổ quốc và xã hội. Nói cách khác, nếu đứa bé lớn lên

become yellow.” It can even be said that education not only affects a person after his birth, but also when he is still in the womb. For example, if a mother were knowledgeable, the baby in her womb will be positively influenced to also be very smart and learned. If a mother likes to lose her temper while pregnant, her baby certainly will have a big temper. If a mother were very obstinate and refuses to take advice from anyone, her child will definitely be very stubborn and does things his own way without heeding the advice of others. Therefore, educating the fetus is very important.

Women are mothers of every citizen, and thus they are the foundation of a nation. Given this important role they play in society, all women should learn how to educate their children, and this responsibility starts when they become pregnant. During their pregnancy, women should not fight, be greedy, seek, be selfish, pursue personal advantage, or tell lies. Because if a mother engages in any of these behaviors, her baby will be influenced accordingly and develop similar mindset. Consequently, the child won't become a good citizen. Therefore, parents should start paying attention to educating their child when their baby is still in the womb.

Parents must set good examples for their children. They should not fight or quarrel so much, be selfish, seek self-advantage, be greedy, or lie! This is important because children will observe and imitate their parents' behaviors. Indeed, children are highly susceptible to their environment. For example, by observing the way adults talk, children learn how to talk bit by bit. Therefore, parents should not say they are only capable of bearing their children, but incapable of educating them. By bringing a child into this world, you are adding a new citizen to your nation. However, if you don't educate your children well, you won't be fulfilling your responsibility to your nation and society. In other words, you will be held fully responsible if you fail to educate your children properly and they become

trở thành một phần tử xấu, có thể gây ra nhiều tai hại cho quốc gia và xã hội thì quý vị phải hoàn toàn chịu trách nhiệm vì đã không dạy dỗ chúng nên người.

Cho nên, làm cha mẹ thì nên đặt sự giáo dục con mình lên hàng đầu thay vì chỉ chú trọng đến việc kiếm tiền và theo đuổi danh vọng. Quý vị nên xem vấn đề giáo dục là nhiệm vụ quan trọng nhất, vì nếu có thể dạy con tốt thì điều đó rất quý, có giá trị hơn việc kiếm nhiều tiền bạc cho chúng. Bởi nhờ sự giáo dục đúng đắn, bọn trẻ lớn lên sẽ biết cách làm người ngay thẳng, và cũng biết cách bảo trọng thân thể chúng. Do đó trong thời gian thơ ấu trước khi đi học, cha mẹ chịu trách nhiệm dạy dỗ con mình trong lúc này.

Sau khi vào trường, các bậc thầy cô là những hình ảnh gương mẫu đối với học sinh. Dưới sự chỉ dạy minh bạch của thầy cô, các em sẽ học cách phát triển nhân cách và đức hạnh. Các em sẽ học cách hiếu thuận đối với cha mẹ và cung kính với các vị cao niên. Ngay từ đầu các thầy cô nên dạy các em về hiếu hạnh. Tại Vạn Phật Thánh Thành, ở trường tiểu học, các em đều được giáo huấn về đạo hiếu, được dạy phải thuận lời cha mẹ, thường xuyên phụ giúp trong gia đình, khiến cho các vị phụ huynh đều rất vui lòng.

Với các vị thầy cô, những người lấy giáo dục làm nghề nghiệp, họ nên gánh vác trọng trách huấn luyện và rèn đúc trẻ em. Họ nên dạy các em học sinh không hút thuốc, không uống rượu, không dùng các độc dược hay thuốc phiện, nhất là không nên có những quan hệ bất chánh với người khác phái.

*Hòa Thượng Tuyên Hóa*

*Giảng ngày 25 tháng 10 năm 1988*



problem youths, who may even harm the nation and society.

Therefore, as parents, you should make your children's education as your first priority, instead of focusing mainly on earning money and pursuing fame. You should consider educating your children as your most important task. If you are able to educate your children well, it will be more valuable than earning a lot of money for them. This is because through proper education, your children will learn how to behave as upright individuals, and how to cherish their own bodies. Therefore, before children are old enough to attend school, their parents should be responsible for their education during this period of time.

As soon as children start school, teachers should set good examples for their students. Under the teachers' positive influence, the students should learn how to develop upright characters and virtues, and how to show filial reverence toward their parents and respect toward their elders. From the very beginning, teachers should teach their students filial reverence. In the elementary school at the City of Ten Thousand Buddhas, students are instilled with the concept of filial reverence. They are taught to be obedient to their parents, and to help their parents when they go home. Therefore, their parents are very pleased with their behavior at home.

For teachers who have taken "obtaining outstanding people in the world to educate" as their true vocation and duty, they should shoulder the responsibility for educating other people's children. They should start with instructing the students not to smoke, not to take intoxicants or drugs, and not to get involved in improper relationships with members of the opposite sex.

*A Talk Given by the Ven. Master Hsuan Hua  
Oct. 25, 1988*

## NỢ HỒ ĐỒ

### Debts Made in Confusion

Mỗi người hình dáng không giống nhau, thì nhân quả cũng khác nhau. Mỗi người thiếu nợ kẻ khác từ bao đời nay cũng khác nhau. Có nhiều người thiếu quá nhiều nợ, đến đời này trả, trả mãi không hết. Nên nói: “nợ cao như núi”. Đó cũng là núi nghiệp chướng: Núi ấy ngày càng cao lớn, ngày càng sâu dày. Nợ nợ chồng chất, rối rắm vô ngần, chẳng sao gỡ sạch. Đó là vì duyên cố gì? Vì là ngày trước họ tính lời quá cao. Đem tiền cho vay, họ lấy lời cắt cổ. Thật là lòng tham không đáy. Họ nghĩ rằng mình chiếm thượng phong, nào ngờ kết quả là mình chịu thua lỗ. Nghiệp chướng của họ ngày thêm sâu dày, đến độ cuối cùng họ chẳng sao rút chân ra được.

Có người thiếu nợ là phải làm cha, có người thiếu nợ là phải làm mẹ, có người thiếu nợ là phải làm chồng, làm vợ, hoặc phải làm con gái, phải làm con trai. Nên nói: “Cha mẹ đói khát, là nợ luân thường.” Không biết là bao nhơn duyên hội hợp để khiến vận mạng ngày nay của chúng ta an bài như vậy. Nhưng đa số người ta, vì không hiểu rõ mọi sự vốn có tiền nhân hậu quả, khó trốn tránh định nghiệp, nên có khi họ không chịu nhận nợ này, nghĩ rằng có thể quyt nợ chẳng trả. Rõ ràng là thiếu nợ song không chịu thừa nhận! Cũng chính vì có những kẻ không biết điều như vậy nên thế giới mới đầy chuyện rắc rối. Bạn có rắc

*For people to become family members in this life, there must be causes and affinities from their past lives.*

Everyone has a different appearance. In addition, their causes and effects vary, and their debts accumulated from past lives are also different. Some people owe so much that they can't even pay off their debts in this lifetime. It is said that these individuals are “building a high mountain of debts.” This mountain is also a mountain of karmic obstacles, which is getting higher day by day. With new debts added on old debts, the debtors get even more entangled. Why is that? It is because these individuals specialized in usurious practices in the past. They were so greedy that they charged excessive interests and thought they were making a profit at their borrowers' expense. However, they were actually hurting themselves, because their karmic offenses were getting heavier every day. Eventually these karmic offenses became so heavy that they couldn't pull themselves out of the resulting retributions.

Some people repay their karmic debts by becoming their creditors' father, mother, husband, wife, son or daughter. It is said that “parents endure hunger as a way to repay their debts to their children.” Various kinds of causes and conditions have shaped our destinies in this life. However,

rối của bạn, tôi có phiền phức của tôi, họ có phiền não của họ. Ai cũng có nhân quả tạp nhạp, thiện ác xen lẫn, rối rắm chằng chịt. Nếu ngẫu nhiên gặp được Phật Giáo, nghe được Phật lý thì mới hiểu được chút ít. Song le, hôm nay hiểu rõ, ngày mai lại hồ đồ mê muội. Rồi ngày một sáng óc, song ngày kế đó lại thành mê muội. Vậy là tới cục diện “trí, ngu bằng nhau”. Hiểu biết và ngu muội thì bằng nhau. Lúc hồ đồ thì chẳng nghĩ đến tu hành, lúc sáng suốt thì nghĩ đến tu đạo. Nhưng thời gian tu trì thì ngắn ngủi, mà thời gian mê muội thì quá nhiều. Vì vậy thành quả do tu hành chẳng thể bằng tổn thất do ngu muội. Trí huệ ngày càng sa sút mà ngu mê ngày càng gia tăng. Rồi trong vòng kềm tỏa của màn vô minh, họ làm không biết bao là chuyện mê muội. Khi lòng mờ mịt, thì sẽ dẫn tới thân mê muội luôn. Khi lòng khởi dậy tham, sân, si, thì thân sẽ phạm sát sanh, trộm cắp, tà dâm. Đó chính là những trượng mục (nợ nần) mê muội, không thể nào thanh toán cho sạch.

Vì vậy trong gia đình thân quyến có lúc bất hòa: Ví như cha con bất hòa, mẹ con tranh chấp, vợ chồng cãi lầy, anh em đấu tranh, chị em gây lộn... đủ thứ chuyện rắc rối sản sinh. Chuyện đã như vậy, song họ chẳng ai thừa nhận, chẳng chịu thấy đây là nợ nần, mà ngược lại cảm thấy mình bị thiệt thòi. Kỳ thật, những việc trên xảy ra đều là do trước kia gieo nhân xấu nay gặt phải quả khổ. Trước kia gieo nhân gì, nay gặt quả là vậy, có gì đâu mà phải oán hận? Nên có câu rằng: “Kẻ biết mệnh trời thì không đứng dưới bước tường nghiêng đổ. Y không trách trời, không đổ lỗi cho người khác. Y biết hạ mình để học hỏi và nâng cao đạo đức để tiến lên.” Người tu trước tiên phải hiểu lý nhân quả, không nên gieo



most people do not understand that everything occurs due to prior causes and resulting consequences. Therefore, instead of owing up to their inescapable karmic debts, sometimes they don't even acknowledge their debts to others; instead, they try to renege. Such unreasonable actions cause many troubles in the world — you have your trouble, I have mine and they have theirs. Everyone has both wholesome and unwholesome causes and conditions, which are entangled and difficult to separate. Once in a while, when people encounter Buddhism, they will understand the truth a bit.

However, while being clear about the truth today, they get confused by tomorrow; being clear the day after tomorrow, but a day later they get all mixed-up again. They go back and forth between clarity and confusion until they have as much wisdom as delusion. When muddled, they don't want to cultivate the Bodhi Path; in moments of clarity, they are willing to cultivate. Unfortunately, the time spent cultivating is a lot less than the time

nhân một cách bừa bãi, phải trông nhân cho thanh tịnh. Nếu chuyện gì hợp với đạo lý thì mình tiến tới, không hợp đạo thì lùi lại. Không nên mờ mịt việc thiện ác khiến chúng rối rắm chẳng rõ; cũng không thể để chuyện thị phi đúng sai hỗn tạp chẳng rành. Một khi mình đã phân biệt được trắng đen, chân giả, thì phải nhân đó mà phấn chấn hoàn nguyên, trở về với bản thể thanh tịnh, bản tánh chơn như mẫu nhiệm.

*Hòa Thượng Tuyên Hóa Giảng  
ngày 16 tháng 6 năm 1980*



spent being confused. As a result, what they gained from cultivation is a lot less than what they lost due to confusion. Day by day, their wisdom decreases as their delusion increases. Driven by their ignorance, they end up engaging in all sorts of mixed-up conducts. With confused minds, their bodies also become confused; harboring greed, hatred and delusion in their minds, they use their bodies to commit killing, stealing and sexual misconducts. They create an innumerable amount of karmic debts while they are confused, and these debts are really hard to repay!

Given all these debts, sometimes disharmony arise among one's family members — between father and son, mother and daughter, husband and wife, elder brother and younger brother, elder sister and younger sister, or a brother and a sister. However, despite these family problems, one still refuses to acknowledge one's mistakes and settle one's debts; instead one feels he or she has been wronged somehow. Actually, all of this can be explained by the unchanging principle of cause and effect — due to the causes one planted in the past, one reaps the consequence now. So, what is there to complain about? It is said that “If you understand cause and effect, you would not stand next to a crumbling wall.” In fact, we should not “complain to the heavens or blame others” for our misfortunes. Instead, we need to understand the principle of cause and effect, and plant pure and wholesome causes instead of confused ones. When our actions accord with the Bodhi Way, we should proceed; otherwise, we should retreat. Do not confuse good with evil any longer, or mix up the right with the wrong. If we can distinguish black from white and be clear on what's true and what's false, then we have an opportunity to return to our inherent nature, our wondrous Buddha nature, which is pure and bright.

# **Kinh Đại Phật Đảnh Như Lai Mật Nhân Tu Chứng Liễu Nghĩa Chư Bồ Tát Vạn Hạnh Thủ Lăng Nghiêm Quyển 9\_Ngũ Ấm Ma: Thọ Ấm**

8. Nhân trí tuệ đạt khinh an cho là viên mãn

**Kinh Văn:**

Lại nữa, khi hành giả ở trong định, thấy sắc ấm tiêu trừ, hiểu rõ thọ ấm. Từ trong chỗ sáng suốt tinh anh giác ngộ được chân lý vi diệu. Mọi thứ đều tùy thuận theo sở nguyện. Tâm bỗng nhiên đạt đến sự khinh an vô bờ bến. Tự cho mình đã thành bậc Thánh, được đại tự tại. Đây gọi là: “*Nhân trí tuệ mà đạt được khinh thanh (nhẹ nhàng thanh thoát).*” Nếu rõ biết thì không lỗi, không phải là chứng bậc Thánh.

**Giảng:**

Lại nữa, khi hành giả ở trong định, thấy sắc ấm tiêu trừ, hiểu rõ thọ ấm. Từ trong chỗ sáng suốt tinh anh. Giác tri của hành giả trở nên sáng suốt tinh anh hơn lúc nào hết. Giác ngộ được hoàn toàn chân lý vi diệu. Lúc này hành giả đạt được sự hiểu biết thông suốt những chân lý nhiệm mầu vi diệu. Mọi thứ đều tùy thuận theo sở nguyện. Tâm bỗng nhiên đạt được sự khinh an không bờ bến, tự cho mình đã thành bậc Thánh, thành Phật, đạt được

đại tự tại, đạt được niềm an lạc tối thượng hơn cả.

Đây gọi là: “*Nhân trí huệ mà đạt được (khinh thanh) sự nhẹ nhàng thanh thoát.*”

Vừa khai mở được chút ít trí huệ, liền đạt đến trạng thái nhẹ nhàng, thanh thoát mà thôi, tuyệt chẳng phải là cảnh giới cao siêu gì. Nếu rõ biết thì không lỗi, không có vấn đề gì. Không phải chứng quả vị Thánh. Ông không nên cho rằng: Trạng thái này là chứng quả vị Thánh, vì nó vốn không phải như vậy.

**Kinh Văn:**

Nhưng nếu nhận là chứng bậc Thánh, thì có loại *ma thích sự khinh thanh* (háo khinh thanh ma) nhập vào tâm phủ. Tự cho là đã viên mãn không cầu tiến bộ nữa. Phần nhiều những người này sẽ giống như Tỳ kheo Vô Văn, sẽ gây nghi ngờ lầm lạc cho chúng sanh, khiến cho những chúng sanh lầm lạc này phải đọa vào địa ngục A-tỳ. Sai mất chánh định, nó sẽ đọa lạc.

**Giảng:**

Nhưng nếu nhận là chứng Thánh, nếu như khi có được trạng thái khinh an này,

nghe là mình đã được quả vị Thánh thì có **loại ma thích khinh thanh nhập vào tâm phủ**. Loại ma này, nó cũng có trải qua trạng thái khinh thanh (nhẹ nhàn thanh thoát hay khinh an) này, sẽ chiếm đoạt người này. Người này **tự cho là đã viên mãn**, là đã hoàn thành mọi việc. Không mong cầu tiến bộ nữa. Trên không có quả vị Phật để đạt đến, vì đã thành Phật rồi. Cũng chẳng cần cứu độ chúng sanh, vì đã hoàn tất việc cứu độ rồi. Phật quả nên thành thì đã thành rồi; chúng sanh đáng độ thì đã độ rồi. Do vậy nó không mong cầu tiến bộ nữa.

Phần nhiều những kẻ tu hành này, đều **giống như Tỳ kheo Vô Văn** đã được đề cập trước đây. Do thiếu trí huệ, ông ta tưởng cảnh giới Tứ Thiên là quả vị thứ tư của A-la-hán. **Gây nghi ngờ lầm lạc cho chúng sanh, khiến cho chúng sanh không biết được con đường chân chánh (chánh lộ)**, khiến cho chúng sanh không nhận ra Phật Pháp; nó làm mê lầm và chướng ngại chúng sanh, **khiến cho những chúng sanh lầm lạc này phải đọa vào địa ngục A-tỳ**.



**Sai mất chánh định, nó sẽ đọa lạc.** Trong tương lai loại người này sẽ rơi vào Vô Giá địa ngục. Sao vậy? Thiếu mất chánh định sẽ bị chìm đắm. Vì khi đã bị lạc mất chánh định, nhất định sẽ rơi vào địa ngục Vô Giá.

9. Tâm chấp trước “Không” phỉ báng giới luật

**Kinh Văn:**

**Lại nữa, hành giả khi ở trong định, thấy sắc ấm tiêu trừ, nhận rõ thọ ấm. Trong chỗ tổ ngộ đạt được tánh hư minh. Trong ấy, hành giả bỗng dưng có khuynh hướng đoạn diệt, bài bác nhân quả, cho mọi việc đều là không. Tâm chấp không chi phối mạnh mẽ, khiến hành giả có kiến giải rằng: Sau khi chết hoàn toàn đoạn diệt. Đây gọi là “Định tâm phân tán mất đi sự chiếu diệu tương ứng”. Nếu rõ biết được thì không lỗi lầm. Đó không phải là chứng Thánh quả.**

**Giảng:**

**Lại nữa, hành giả khi ở trong định, thấy sắc ấm tiêu trừ, nhận rõ thọ ấm. Trong chỗ tổ ngộ, ngay lúc ông ta vốn dường như minh bạch nhưng chưa thực sự minh bạch, đạt được tánh hư minh, đắc được một loại tánh sáng suốt nhưng mà là sự sáng suốt hư vọng, không thực. Trong ấy hành giả bỗng dưng có khuynh hướng đoạn diệt, bài bác nhân quả cho mọi việc đều là không. Trong ấy, ở trong tánh hư minh ấy, bỗng dưng xảy ra một sự thay đổi. Đó là gì? Hành giả có khuynh hướng đoạn**



diệt, bài bác nhân quả, cho mọi pháp đều là không.

Nó nói “Khi chết người đó ra đi vĩnh viễn. Do vậy, nói về nhân quả là sai lầm. Chẳng có nhân quả, khi chết chẳng có gì tồn tại nên làm sao mà có nhân quả. Mọi pháp đều là không, tạo tội cũng là không mà làm việc phước thiện cũng là không. tất cả đều là không”. **Tâm chấp không chi phối mạnh mẽ khiến hành giả có kiến giải rằng: Sau khi chết hoàn toàn đoạn diệt.**

Càng nghĩ nó càng cảm thấy nó đúng “Ồ! Đúng nó là không. Một khi ông chết là hết tất cả, mọi việc đều là không!!!” Lúc ấy nó trở nên tin tưởng rằng: Mọi người đều vĩnh viễn biến mất sau khi chết.

“Nếu rõ được thì không lỗi lầm, đó không phải là chứng Thánh quả”. Câu Kinh văn này bị bỏ sót khi in lại từ nguyên bản. Chúng ta có thể bỏ tức, thêm nó vào đây.

**Đây gọi là: “Định tâm phân tán, mất đi sự chiếu diệu tương ứng”**

Lúc này định tâm không còn nữa, vậy nên phát sanh tư tưởng chấp không, mất đi khả năng nhận biết điều gì là đúng đắn. **Nếu rõ biết được thì không lầm lỗi, không phải là chứng Thánh quả.** Đây không phải là cảnh giới khi chứng được quả vị Thánh,

**Kinh Văn:**

**Nhưng nếu nhận là chứng Thánh liền có loại ma không (không ma) nhập vào trong tâm. Nó liền phỉ báng người giữ giới, gọi họ là “Tiểu thừa”. Nói rằng: “Bởi Bồ Tát đã ngộ tánh Không, thì có gì là tội là phạm?”. Người này thường ở nơi nhà đàn-việt thiện tín uống rượu, ăn thịt,**

**phóng đãng dâm ô. Do ma lực nên nó nhiếp phục được mọi người không khởi tâm nghi báng nó. Sau khi ma nhập vào tâm hành giả lâu ngày rồi nó khiến hành giả ăn phân ế, uống nước tiểu, ăn thịt, uống rượu. Tuyên bố những thứ này đều là không. Nó phá hoại luật nghi của Phật làm cho người khác mê lầm phạm tội. Lạc mất chánh định sẽ bị chìm đắm.**

**Giảng:**

**Nhưng nếu nhận là chứng Thánh.** Nếu xem đây như là sự chứng đạt quả vị Thánh, **liền có loại ma không nhập vào tâm.** Ma nó nhập vào chiếm hữu xác thân ông. **Nó liền phỉ báng những người giữ giới, gọi họ là “Tiểu thừa”.** Nó nói: “Chớ giữ giới làm gì, đó là pháp Tiểu thừa. Hàng Bồ tát Đại thừa không nên bị phiền toái trong những câu thúc ấy. Các ông không nên quá quan tâm đến những giới ấy bởi ‘voi lớn không đi đường cỏ’. Kẻ đại ngộ không nên câu chấp tiểu tiết. Một khi ông là người đại ngộ rồi thì chẳng còn việc gì hệ trọng nữa hết. Mọi pháp đều là không. Ta chẳng nói điều này trước đây hay sao? ‘Rượu thịt trôi qua bụng, còn Phật ở tại tâm. Mọi pháp đều do tâm, tâm chính là Phật, Phật chính là tâm!’”. Đó là những gì ma nói. Nó còn phỉ báng những người giữ giới: “Chỉ có những người chấp dính vào Tiểu thừa mới giữ giới. Đệ tử của Đại thừa không bận tâm đến chuyện này.”

Thực ra, giới luật của Đại thừa càng rõ ràng hơn nữa và người tu Đại thừa càng phải giữ giới nghiêm mật hơn nữa. Ma chỉ lừa dối những người kém hiểu biết thôi. Thực ra những người ấy vốn không học qua Phật Pháp, cũng không hiểu những đạo lý

mà Đức Phật đã dạy. Đó là lý do tại sao, bất luận nó nói điều gì, những người không hiểu biết ấy xem đó như là mệnh lệnh vậy bởi tin rằng lời nó nói là đúng! Tại sao họ lại tin lời nó nói? Bởi vì chưa nghe qua Phật Pháp, cũng không hiểu Phật Pháp là gì.

Nó nói rằng: “**Bởi Đại thừa Bồ tát đã ngộ tất cả pháp là không (nhất thiết pháp không), thì có gì là trì, là phạm?** Sao lại còn có giữ giới phạm giới. Không có!” Người này đã bị ma xâm chiếm, **thường ở nơi nhà đàn-việt thiện tín**, những người Phật tử hộ pháp đã tin tưởng nó, **uống rượu ăn thịt, phóng đăng dâm dục**. Tối quan trọng là câu “phóng đăng dâm dục (quảng hành dâm uế)”. Đạo Phật dạy người không nên có tâm dâm dục, mà tâm dâm dục của nó lại tăng trưởng. Nó còn khuyến khích làm việc dâm ô, và người ta vẫn tin vì nó có ma lực. Do ma lực nên nó vẫn nhiếp phục được mọi người không khởi tâm nghi ngờ hay phỉ báng nó. Họ tin tưởng nó một cách cuồng nhiệt.


Sau khi ma nhập vào tâm hành giả lâu ngày rồi, nó khiến người ấy **ăn phân uế, uống nước tiểu, ăn thịt uống rượu. Tuyên bố những thứ này đều là không**.

Vì nó bị ma nhập nên nó không biết được phân là thứ bất tịnh, và nó thường uống nước tiểu. Nó nói rằng ăn phân uế với uống nước tiểu là “bất cấu, bất tịnh”. Nó dùng ý từ Kinh Bát Nhã để ngụy biện. Đó là cách bóp méo ý nghĩa của kinh điển. Ma sẽ cư xử bằng cách biểu hiện sự bất cần mọi việc dù nó sạch sẽ hay dơ bẩn. Nó sẽ tuyên bố ăn thịt, uống rượu là không, ăn phân uế và uống nước tiểu là không. Nói tóm lại, nó cho tất cả đều là không. Nó **phá hoại luật nghi của Phật, làm cho người khác mê lầm phạm tội. Thế rồi lạc mất chánh định sẽ bị chìm đắm**.

## KINH BÁCH DỤ

*Thích Nữ Như Huyền*

### 13. SỰ THẬT CHỨNG MINH

 Có một nhóm người ngồi trong nhà bình luận phạm hạnh của một người khác. Trong nhóm ấy, có người nói rằng:

- Người đó cái gì cũng hay cả, chỉ có hai điều không tốt: Điều thứ nhất là hay nổi sân, điều thứ hai là chạm việc hay lỗ mãng.

Đang lúc y nói thế, bất ngờ người kia đi ngang qua cửa nghe lọt vào tai, lập tức nổi giận đùng đùng, nhảy bổ vào nhà vừa đánh y vừa nói:

- Ta nổi sân hồi nào, ta lỗ mãng với ai đâu?

Bây giờ mọi người đều nói:

- Hành động của người hiện tại chẳng đủ chứng minh cho sự sân hận và lỗ mãng của người sao?

*\*\* Chuyện này tỉ dụ: Có một hạng người có lỗi mà không tự nhận, người khác đưa ý kiến giải bày, chẳng những không hết lòng tiếp nhận, trở lại xấu hổ nổi sân, tìm cách báo phục, làm thế không chỉ trở ngại cho sự tiến bộ của tự mình, mà lại làm bộc lộ và phát triển tội ác xưa nay, chịu hậu quả bất lương nữa.*





**Thất và Pháp Hội Tại  
Vạn Phật Thánh Thành  
Năm 2008**

**Kinh Sách Mới:**

- Khai Thị 6 \_\_\_ \$5.00
- Đĩa MP3 Khai Thị 6 \_\_\_ Tùy hỷ
- Văn Khuyến Phát Bồ Đề Tâm \_\_\_\$5.00
- MP3 Văn Khuyến Phát Bồ Đề Tâm \_\_\_Tùy hỷ
- Gậy Kim Cang Hết \_\_\_\$6.00
- Đĩa MP3 Gậy Kim Cang Hết \_\_\_Tùy hỷ
- Ngũ Lục của HT. Tuyên Hóa \_\_\_\$5.00
- Cẩm Nang Tu Đạo\_\_\_\$5.00
- MP3 Khai Thị 2 \_\_\_Tùy hỷ
- Pháp Nhũ Thâm Ân\_\_\_\$5.00

Chi phiếu xin đề: *DRBA/Vietnamese Account*  
và gửi về:

Dharma Realm Buddhist Association  
Gold Mountain Monastery  
800 Sacramento St.  
San Francisco, CA 94108  
Tel. (415) 421-6117

Tất cả những kinh sách đã dịch sang Việt ngữ:  
[http://www.bttsonline.org/  
default.aspx?cat=Vietnamese](http://www.bttsonline.org/default.aspx?cat=Vietnamese)

Những kinh sách đã dịch sang Anh ngữ:  
[www.bttsonline.org](http://www.bttsonline.org)

- ✿ Lễ Vu Lan: Chủ Nhật 10 tháng 8
- ✿ Thất Địa Tạng : từ Chiều 23 tháng 8 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 30 tháng 8
- ✿ Lễ Địa Tạng Bồ Tát Đản Sanh: Chủ Nhật 24 tháng 8
- ✿ Thất Quán Âm : từ Chiều 11 tháng 10 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 18 tháng 10
- ✿ Lễ Bồ Tát Quán Âm Xuất Gia: Chủ Nhật 12 tháng 10
- ✿ Ba Ngày Thiền Tập: Chiều 19 tháng 10 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 22 tháng 10
- ✿ Ba Ngày Thiền Tập và o dịp Lễ Tạ Ơn: Chiều 27 tháng 11 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 30 tháng 11
- ✿ Thất A Di Đà (2 Tuần) : từ Chiều 13 tháng 12 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 27 tháng 12
- ✿ Lễ Phật A Di Đà Đản Sanh: Chủ Nhật 14 tháng 12
- ✿ Ba Tuần Thiền: từ Chiều 28 tháng 12, 2008 đến 18 tháng 1, 2009



# Án Ma Ni Bát Di Hồng

## OM MANI PADME HUM

*Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng vào năm 1971*

Nếu quý vị có thể thường xuyên trì tụng Chú Lục Tự Đại Minh thì sẽ chiêu cảm được sáu đạo ánh sáng có công năng biến đổi sự tối tăm của sáu nẻo luân hồi trở nên sáng rạng.

If you are able to constantly recite the *Six-Character Great Bright Mantra*, there will be six paths of light changing the darkness of the six destinies into brightness.

Sáu chữ này gọi là “Chú Lục Tự Đại Minh”, mỗi chữ đều có thể phóng ra một luồng ánh sáng.

These six characters together make up the *Six Character Great Bright Mantra*; each one individually is able to emit brilliant light.

Mật tông chuyên nghiên cứu về lời và ý nghĩa của thần chú. Phật giáo phân thành năm tông phái là: Thiền tông, Giáo tông, Luật tông, Mật tông và Tịnh Độ tông. Thiền tông chuyên về tham thiền tĩnh tọa; Giáo tông chuyên về giảng kinh thuyết pháp; Luật tông thì tu trì, nghiêm tịnh giới luật, làm mô phạm trong ba cõi. Về Mật tông, thì “mật” là bí mật, là “không biết lẫn nhau” (hỗ bất tương tri). Tịnh Độ tông thì chuyên trì danh hiệu, niệm sáu chữ hồng danh “Nam Mô A Di Đà Phật”.

Mantras and their meanings are studied in the Secret School, one of the five schools into which the principles of the Buddha’s teachings are divided:

- 1) the Dhyana School;
- 2) the Teaching School;
- 3) the Vinaya School;
- 4) the Secret School;
- 5) the Pure Land School.

Trong năm tông phái này, có người cho rằng Thiền tông là hơn hết; có người lại cho Giáo tông hay nhất; lại có người cho Luật tông là đứng đầu; người tu theo Mật tông thì nói Mật tông của mình là cao siêu nhất; người tu theo pháp môn Tịnh Độ thì nói pháp môn Tịnh Độ là số một, không gì sánh bằng. Trên thực tế, các pháp đều bình đẳng, không có cao thấp—“thị pháp bình đẳng, vô hữu cao hạ”. Cho rằng một pháp nào đó tối thắng, chẳng qua chỉ là cái thấy của cá nhân, mình

The Dhyana School teaches constant investigation of dhyana meditation; the Teaching School, lecturing sutras and speaking dharma; the Vinaya School, exclusive maintenance of moral prohibitions: “awesome, majestic, and pure in vinaya, great models for the three realms”. Then there is the Secret School. Secret means “no mutual knowing”. The Pure Land School teaches the exclusive mindfulness and recitation of “Na Mo A Mi T’o Fo”, the “Vast Six Character

thích tông nào thì cho tông đó là nhất.

Bây giờ chúng ta đang nói về Mật tông. Theo cách hiểu thông thường của mọi người thì Mật tông là Lạt Ma giáo. Kỳ thực, Mật tông không phải là cái gì bí mật. Trong Hiển giáo thì Hiển-Mật viên thông—trong Hiển giáo cũng có Mật giáo; như Chú Đại Bi, Chú Lục Tự Đại Minh đều là “mật” cả. Chú Lăng Nghiêm lại càng “mật” hơn nữa. Nên nói “mật” chính là, không biết lẫn nhau.

Người không hiểu thì cho rằng cái gì bí mật mới tốt nhất, vì nó không được truyền bá công khai. Có một số người không hiểu Phật Pháp, lại càng làm ra vẻ thần bí, bảo: “Cái này không thể giảng cho ông nghe được. Mật tông của tôi ấy à, không thể giảng cho ông nghe được đâu!” Quý vị không thể giảng cho người khác nghe, thì tại sao quý vị lại đề cập đến nó chứ? Tại sao quý vị lại nói: “Tôi không thể giảng cho ông nghe”? Nếu thật sự là Mật tông thì phải không nói gì cả mới đúng, tại sao quý vị còn nói: “Tôi không thể giảng cho ông nghe”? Quý vị nói rằng mình không thể giảng, song, như thế có phải là quý vị đã giảng rồi không? Đó chính là quý vị đã giảng rồi đấy! Thế tại sao còn nói là không thể giảng được? Là vì không hiểu rõ Phật Pháp, căn bản không hiểu được cái gì gọi là “Mật Tông”!

Bây giờ tôi sẽ nói cho quý vị nghe về Mật tông. Lời chú, thật ra không có gì bí mật cả. Sở dĩ được gọi là Mật tông, vì khi quý vị trì tụng lời chú, bản thân quý vị sẽ nhận được sự linh cảm mà tôi không thể biết được; khi tôi trì tụng lời chú, thì bản thân tôi sẽ có được sự linh cảm mà quý vị không thể biết được. Vì chúng ta không thể biết được công năng và sức mạnh của lời chú đối với mỗi người, cho nên gọi là Mật tông; chứ bản thân bài chú tuyệt đối không phải là Mật

Name”.

Some people say the Dhyana School is highest of the five. Others claim that the Teaching School, or the Vinaya School, is highest. Cultivators of the Secret School say, “The Secret School is supreme”. Practicers of the Pure Land Dharma-door say, “The Pure Land Dharma-door is first, it is superior”. Actually, Dharma is equal; there is no high or low. “Highest” is everyone’s own personal opinion; whatever school you like you claim it to be the highest.

Now I will explain the Secret School. What most people understand to be the Secret School is actually Lamaism. In fact, the Secret School is not secret. Within the “explicit” teaching, the manifest and secret perfectly penetrate. The “explicit” teaching also includes the Secret School; for example, the *Great Compassion Mantra*, and the *Six-Character Great Bright Mantra* both belong to the Secret School. The *Shurangama Mantra* is even more secret. “Secret” is just “no mutual knowing”.

Ignorant people say that secret things are the best. Why? Because they are secret, and not publicly transmitted. So people who don’t understand the Buddhadharma speak of the supernatural and mysterious saying, “Oh! I can’t tell this to you! It’s from the Secret School, and it can’t be spoken for you to hear!” If they can’t speak of it to others, why mention it? Why do they say they can’t talk about it? If it’s really the Secret School, and it’s best not to speak of it, why do they say, “I can’t tell you”? Their “not talking” is just talking about it. Is this “refusal to speak of it” speaking of it or not? Yes, it’s speaking of it. Why do they talk this way? Because they don’t understand the Buddhadharma, and are completely unaware of what the Secret School is.

Now I will tell you about the Secret School.

tông. Chính năng lực của chú mới là “mật”. Đó là ý nghĩa của Mật tông vậy.

Nếu lời chú là bí mật, thì quý vị không nên truyền cho người khác; một khi quý vị đem truyền cho người khác thì nó không còn là bí mật nữa. Cũng thế, Lục Tổ và Huệ Minh có một đoạn đối đáp như sau:

Huệ Minh hỏi: “Ngoài mật ngữ và mật ý Ngài vừa giảng, còn mật ý nào nữa chăng?”

Lục Tổ đáp: “Điều tôi nói với ông chẳng phải là mật. Nếu ông phản chiếu, thì mật ấy ở ngay nơi ông.”

Quý vị thấy không, đoạn đối đáp trên đã nói rất rõ ràng: Điều mà quý vị có thể nói ra thì chẳng còn là bí mật nữa. Những gì có thể trao truyền cho quý vị cũng giống như thế. Nếu là bí mật thì không nên truyền. Sự bí mật vốn ở ngay nơi quý vị, sát bên cạnh quý vị. Đây mới chính là cái được gọi là bí mật.

Tôi tin rằng ngay cả các Pháp sư của Mật tông cũng không biết cách giải thích về “mật tông” như thế nào; họ chỉ cho rằng bài chú là bí mật. Nhưng bài chú nào cũng đều có thể trao truyền cho mọi người, lời chú nào cũng đều có thể nói ra; không có bài chú nào là không thể nói ra cả! Nếu không được nói ra thì họ sẽ không có cách nào để truyền cho quý vị, có đúng vậy không nào? Chúng ta giảng chân lý này là vì nó có thể được truyền đạt cho quý vị, không phải là bí mật—đây không phải là Mật tông!

“Mật,” thì không có cách gì để truyền đạt. Điều bí mật chính là năng lực của bài chú. Không ai có thể nói cho quý vị biết chú này có năng lực gì, hoặc quý vị trì tụng thì sẽ như thế nào, như thế nào; mà “như người uống nước, nóng lạnh tự biết”—chỉ có quý vị tự mình biết mình mà thôi, người khác không thể nào biết được, do đó gọi là “mật”.

Mantras are not secret. The Secret School is the magical response which comes from your recitation of mantras; I can't know your response. I recite mantras and have my magical response, and you do not know of it. This is “no mutual knowing”. The ability and power are unknown, and therefore are called the Secret School. It's not mantras, but the power of mantras that is the Secret School. This is the meaning of the Secret School.

If mantras are really secret, they should not be transmitted to other people; for if you transmit a mantra to someone else, it is no longer secret. It is the same as the Sixth Patriarch's answer to Hui Ming's question:

“He (Hui Ming) further asked, ‘*Apart from the above secret speech and secret meaning, is there yet another secret meaning?*’

Hui Neng said, ‘*What has been spoken to you is not secret. If you reverse the illumination, the secret is on your side.*’”

Speak it and it is not secret. Take a look; he said it very clearly. Once spoken, it is no longer secret. The “secret” is that which is not transmitted. If it can be transmitted, it is not “secret”. The “secret” can not be transmitted; it is on your side; it is where you are.

I don't believe that Secret School Dharma Masters understand how validly explain “secret” dharma. They simply think that mantras are secret, but all mantras can orally transmitted to people; there are no mantras, which cannot be spoken. If they couldn't be spoken, there would be no way to transmit them. Isn't that right? We are now speaking true principle. If it is transmittable, it is not secret—it is not the Secret School.

Because the “secret” is un-transmittable, I say that the “secret” is the mantra's power, and there is no way anyone can tell you about it. No one

Năng lực là bí mật, sự cảm ứng là bí mật, diệu dụng là bí mật, chứ không phải bài chú là bí mật! Bây giờ quý vị đều hiểu rõ rồi chứ?

Những người không hiểu rõ Phật Pháp ắt hẳn cho rằng tôi giảng không đúng. Cho dù là không đúng, tôi cũng vẫn muốn nói như vậy. Quý vị cho là tôi đúng ư? Quý vị không thể nào nói như vậy được! Bởi vì quý vị vốn hoàn toàn không hiểu gì cả, thì làm thế nào quý vị biết được là tôi hiểu!!! Tôi thì càng không hiểu gì cả; tôi còn hồ đồ hơn nữa! Có điều, trước kia sư phụ tôi đã chỉ dạy cho tôi rất rõ ràng, cho nên mới biến đổi kể hồ đồ này thành một người biết giảng Chú Lục Tự Đại Minh của Mật tông!

Mật tông được chia thành năm bộ— Đông, Tây, Nam, Bắc, và Trung ương. Phương Đông là bộ Kim Cang, chuyên hộ trì chánh pháp; bộ Bảo Sanh ở phương Nam; bộ Liên Hoa ở phương Tây; bộ Yết Ma ở phương Bắc và bộ Phật ở chính giữa. Nếu có thời gian quý vị hãy nghiên cứu Chú Lăng Nghiêm, trong đó có giảng về năm bộ này một cách tường tận.

Trên thế gian, nếu có một người trì niệm Chú Lăng Nghiêm thì ma vương không dám xuất hiện; nếu không có người biết trì niệm Chú Lăng Nghiêm thì ma vương trong ba ngàn đại thiên thế giới sẽ lũ lượt kéo đến thế gian. Tại sao ư? Vì không có người quản thúc chúng, năm bộ đều không hoạt động, cho nên ma vương mới dám xâm nhập thế gian. Bởi nếu có một người biết tụng Chú Lăng Nghiêm thì ma vương sẽ không dám xuất hiện, cho nên chúng tôi mong muốn có thêm nhiều người trì tụng Chú Lăng Nghiêm. Trong khóa tu học hệ đầu tiên của chúng ta, trước hết, tôi đã khảo hạch xem ai có khả năng học thuộc Chú Lăng Nghiêm. Kết quả

can say, “This mantra has this power, and when you recite it such and such will happen.” There is no way to tell you. It is like a man drinking water; he himself knows whether it is hot or cold. The “secret” is that which you know and others don’t. The strength is secret, the response is secret, the function is secret; it is not the mantra that is secret. Now does everyone understand?

Those who don’t understand the Buddhadharma must have thought that I have spoken incorrectly about this dharma. Incorrect or not, I will still speak this way. Say I am right...there is no way for you to say that. Since you fundamentally do not understand this dharma, how can you say that I understand. I don’t understand; I’m even more muddled. Previously, however, I had a teacher who taught me with great clarity so that I understood, and this confused person changed into one who could speak and explain the *Six-Character Great Bright Mantra* according to the Secret School.

The Secret School is separated into five divisions, East, West, North, South, and Center. In the East is the Vajra Division, which protects and maintains the proper Dharma. In the South is the Jeweled Birth Division; the West, the Lotus Flower Division; the North, the Karma Division; and in the Center the Buddha Division. If there were more time...the *Shurangama Mantra* explains these five divisions in great detail.

If there is one person who can recite the Shurangama Mantra, the demon kings cannot manifest in the world. If no one is able to recite it, demons can enter all of the three thousand great thousand world systems. Why? Because no one watches over them; no one works in the five divisions, so the demons are able to enter the world. If one person, however, can recite the Shurangama Mantra, demons do not dare enter. It is just because of this that we hope more people will learn

là có hai người đạt tiêu chuẩn, sau đó lại có thêm rất nhiều người có thể tụng chú được. Bây giờ tôi sẽ giảng về Chú Lục Tự Đại Minh.

Đầu tiên là chữ “**Án**”. Khi quý vị tụng chữ “**Án**” này, tất cả quỷ thần đều phải chấp tay lại. Vì sao phải chấp tay lại? Đó là giữ gìn pháp tắc, tuân theo khuôn phép. Quý vị tụng một chữ này, thì tất cả quỷ thần đều không dám gây rối, không dám không tuân theo mệnh lệnh. Chữ này có nghĩa là “tiếng dẫn” (dẫn thanh), là tiếng mở đầu dẫn tới những lời chú tiếp theo, cho nên khi đọc chú, đầu tiên đều đọc chữ này.

“**Ma Ni**” chính là “mâu ni”. “Mâu ni” là tiếng Phạn, dịch là “trí tịch,” tức là dùng trí huệ để làm sáng tỏ tất cả các đạo lý, và do đó đạt đến trạng thái tịch diệt vô sanh. Lại có thể dịch là “ly cấu,” nghĩa là rời xa tất cả bụi bặm dơ bẩn, ví như viên ngọc “như ý,” rất toàn hảo, không có chút tỳ vết. Viên bảo châu “như ý” này có công năng sanh trưởng tất cả công đức, có thể đáp ứng mọi sở nguyện của con người.

“**Bát Di**” vốn nên đọc là “Bát Đặc Di,” dịch là “quang minh viên giác”; cũng dịch là “liên hoa khai,” tức là diệu tâm của Bồ tát Quán Thế Âm, diệu tâm ấy viên mãn đầy đủ, vô ngại. Đó là chữ “bát di.”

Chữ “**Hồng**” có nghĩa là “xuất sanh” — tất cả mọi thứ đều có thể được sanh ra từ chữ “**Hồng**” này. Lại có nghĩa là “ủng hộ” — niệm chữ này thì liền cảm ứng chư hộ pháp thiện thần đến trợ giúp, che chở cho quý vị. Lại còn có nghĩa là “tiêu tai” — quý vị có tai nạn gì, tụng chữ này liền được tai qua nạn khỏi. Lại cũng có nghĩa là “thành tựu” — bất luận quý vị cầu nguyện điều gì, đều có thể được thành tựu như ý.

Một khi quý vị niệm Chú Lục Tự Đại

to recite the Shurangama Mantra. During the first summer session, the first test was to recite the Shurangama Mantra from memory, and in fact two people were able to do so. Later, many more were able to recite the mantra. It was just for this reason. Now I will talk about the Six Character Great Bright Mantra.

The first character is “*nan* (Sanskrit: om)”. When you recite “*nan*” once, all ghosts and spirits must place their palms together. Why do they put their palms together? To maintain the rules and regulations. Conforming to the regulations, they follow the correct way. Recite this one character and all ghosts and spirits do not dare rebel and create confusion; they do not dare disobey orders. This is called leading sound-meaning, i.e. lead to the mantra to be mentioned below. This is the first sound in the mantra.

“*Mani* (Sanskrit: mani)” means “wisdom silence”. Using wisdom one is able to understand all principles, and thus is able to be silently extinguished, without production. It is also defined as “separating from filth” which means leaving all dust and filth. It can be compared to the “precious as-you-will pearl” which is extremely pure, with no defilement. Whatever excellence you wish to bring forth, if you have the “precious as-you-will pearl” it can be done. It can also fulfill your wishes in accord with your thoughts. Every vow you make will be fulfilled. These are its benefits.

“*Pami* (Sanskrit: padme) actually should read “pa t’e mi”. It means “light perfectly illuminating”, and is also defined as “the opening of the lotus”. It is analogous to the wonderful lotus flower, which can complete, perfect, and fulfill, without obstruction. It is the wonderful mind of Avalokitesvara Bodhisattva. This is “*pa mi*”.

Next comes “*hung* (Sanskrit: hum) which means “put forth”. Anything at all can be born from this



Minh, thì sẽ có vô lượng chư Phật, vô lượng Bồ tát và vô số hộ pháp Kim Cang thường xuyên đến ủng hộ quý vị. Cho nên, Bồ tát Quán Thế Âm sau khi nói xong Chú Lục Tự Đại Minh này, liền có bảy ức đức Phật đến vây quanh, ủng hộ. Năng lực và diệu dụng của Chú Lục Tự Đại Minh không thể nghĩ bàn, sự cảm ứng đạo giao cũng không thể nghĩ bàn. Do vậy nên gọi là Mật tông. Nếu giảng chi tiết hơn thì ý nghĩa nhiều đến vô lượng vô biên, không thể nào nói cho hết được; thế nên tối nay tôi chỉ giảng sơ lược cho đại chúng nghe mà thôi.

Tôi có thể cho quý vị biết một chút về thứ thần lực bí mật không thể nói ra được. Tại sao tôi bảo là “thần lực bí mật không thể nói ra được”? Bởi vì những điều tôi nói thì chưa được một phần vạn của sự việc. Thế là thế nào? Nếu quý vị có thể thường xuyên trì tụng Chú Lục Tự Đại Minh thì sẽ chiêu cảm được sáu đạo ánh sáng có công năng biến đổi sự tối tăm u ám của sáu nẻo luân hồi trở nên sáng rạng. Điều cần thiết là quý vị phải chuyên tâm trì tụng mới có thể đạt được thứ Tam-muội này. Bấy giờ, ánh sáng không chỉ chiếu khắp trong sáu nẻo luân hồi, mà cả mười pháp giới cũng biến thành “đại quang minh tạng”. Tôi hy vọng mọi người dù bận rộn đến đâu cũng nên nhín chút thì giờ để trì tụng Chú Lục Tự Đại Minh này.

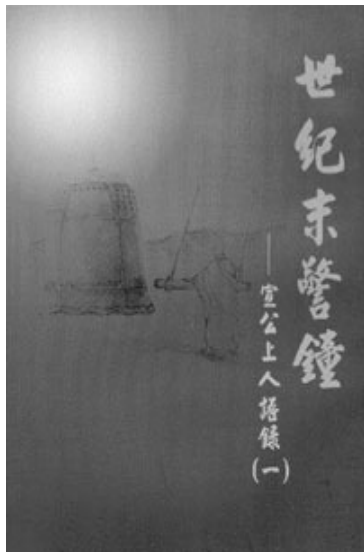


character “hung”. It also means “to protect and support”. Recite this character and all Dharma protectors and good spirits come to support and protect you. It also means “eradicating disasters”. Recite this character and whatever difficulties there are will be eradicated. It also means “success”; whatever you cultivate can be accomplished.

Recite the *Six-Character Great Bright Mantra* once, and the immeasurable Buddhas, Bodhisattvas, and Vajra Dharma protectors constantly support and protect you. Therefore, when Avalokitesvara Bodhisattva finished saying this *Six-Character Great Bright Mantra*, there were seven million Buddhas who came to support, protect, and surround him. The strength and function of the *Six-Character Great Bright Mantra* are inconceivable, the intertwining of the response and way unimaginable; therefore it is called the Secret School. If one were to explain in detail, the meanings would be immeasurable and unlimited; they cannot be completely spoken. So tonight I will just make a simple explanation for everyone.

Now I will tell you a little of that which cannot be told of the Secret School’s strength. Why do I say “of that which cannot be told”? Because my talking does not even contain one ten—thousandth part of it. What is it? If you are able to constantly recite and maintain the *Six-Character Great Bright Mantra*, there will be six paths of light changing the darkness of the six paths into brightness. It is necessary that you turn your mind to one when reciting this mantra to obtain this type of samadhi. Then, not only will the six paths put forth light, but all of the ten dharma realms will become the “great light bright treasury”. So now we know that the *Six-Character Great Bright Mantra* has great strength. I hope that everyone will set aside time from his or her activities to recite the *Six-Character Great Bright Mantra*.

## Tiếng Chuông Cảnh Tỉnh



### Thay lời tựa:

**Q**uển sách này sưu tập hơn 800 điều khai thị cốt lõi của Hòa Thượng Tuyên Hóa cho bốn chúng đệ tử trong suốt mấy chục năm, từ ngày đầu tiên đặt chân lên đất Mỹ vào năm 1962 cho đến ngày cuối cùng thị tịch tại Mỹ vào năm 1995.

Mỗi một điều khai thị, lời lẽ giản dị mà sâu sắc, chỉ ra điểm thiết yếu cho sự tu học. Bất luận nói về việc tu thân xử thế hay học đạo thành Phật, nếu mọi người đều có thể y giáo phụng hành, ắt sẽ đạt được lợi ích. Thời này là thời Mạt Pháp, là lúc tà sư tà thuyết ra sức hoành hành; lời nói chân thật thẳng thắn của Hoà Thượng lúc này càng mang đầy đủ ý nghĩa quan trọng để thức tỉnh lòng người, phá tà hiển chánh hơn bao giờ hết.

1. Vì sao con người luôn hồ đồ? Vì sao họ không hiểu chút nào về việc mình từ đâu đến, và đi về đâu? Bóng dáng mỗi ngày soi trong gương, không phải là con người thật của quý vị đâu! Nếu như muốn biết được mặt mũi xưa nay của mình, nhất định phải quay nhìn lại mình, xét lại bản thân. Người đời đều bị ngũ dục mê hoặc, mỗi ngày bị xiềng xích tiền tài, sắc đẹp, danh vị, ăn uống, ngủ nghỉ trói buộc không thoát ra được, vậy mà họ vẫn cam tâm tình nguyện làm nô lệ cho chúng

2. Tâm tham của con người chúng ta còn cao hơn trời, dày hơn đất, sâu hơn biển, là một cái động không đáy, nên không bao giờ thoả mãn được nó.

3. Làm người mà không có đạo đức mới là kẻ bần cùng chính hiệu.

4. Trân bảo sẵn có, phải đi tìm ở đâu? Phải tìm trong “Kinh Hoa Nghiêm”. Nên nói “không đọc “Kinh Hoa Nghiêm”, không biết sự giàu

sang của Phật”, “Kinh Hoa Nghiêm” là vua trong các kinh.

5. Nếu dùng ba độc tham, sân, si để xử lý công việc sẽ dẫn đến tai họa đến tối tăm trời đất. Nếu xử lý công việc bằng 3 môn học vô lậu giới, định, tuệ thì trời sẽ trong, đất sẽ ổn, mọi việc đều tốt lành. Cho nên nói, nơi có nhiều người ác, tai nạn càng nhiều; nơi có nhiều người hiền, tốt lành càng tăng. Suy cho cùng, tai nạn hay tốt lành đều do con người làm ra.

6. Người ta không thành Phật chính là vì luôn dùng công phu tu thiền ngoài cửa miệng, Phật ở đâu môi (khẩu đầu thiền).

7. Tất cả pháp đều là Phật Pháp, đều bất khả đắc. Vạn sự vạn vật trên thế gian đều đang thuyết pháp, đều đang giảng kinh. Chúng ta lấy việc mỗi người tự mình đọc thuộc, học thuộc một bộ kinh làm trọng; trong khi không làm nhân quả, đó mới là chân chánh đọc học kinh điển.

**8.** Quý vị luôn nhìn thấy lỗi của người, đó là tự làm khổ mình; nếu không muốn chịu khổ nữa, chỉ cần đổi lại cách nhìn, thấy mọi người đều là Phật, đều giống như Phật. Việc ấy rất đơn giản, rất dễ làm, chỉ là quý vị chưa làm được.

**9.** Con người ta không phải sống để ăn. Sống trên đời nên lập công với đời, tạo đức cho dân, làm lợi ích cho thiên hạ. Con người nên dùng lòng từ bi, thay trời hành đạo, luôn sống trung hiếu, vì nước vì dân.

**10.** Một ngày không xét thấy lỗi lầm để sửa là một ngày không có công phu tu tiến.

**11.** Phiền não tức Bồ đề, chính là nói khi đang có phiền não, quý vị phải có khả năng tịnh hóa, phải có khả năng nhận diện chúng, thì ngay đó chính là Bồ-đề, chứ không phải đợi bỏ phiền não xuống, rồi sau đó mới tìm một Bồ-đề nào khác.

**12.** “Ái tử bệnh” (AIDS) là một trong những căn bệnh làm mất nước diệt nòi. Tôi hy vọng Trung Quốc chúng ta không nên để mất nước, không nên bắt chước theo lối hành động này của người phương Tây.

**13.** Người học Phật Pháp phải biết hạn chế ham muốn, phải lắng tâm tiết dục, không nên có nhiều ham hố. Đây là một vấn đề bức thiết, là một vấn đề nền tảng cho sức khỏe.

**14.** Hôm nay quý vị có thể quy y Tam Bảo đầy đủ, đó là do xưa kia có trồng căn lành lớn, nên đời này mới có thể gặp được Tam Bảo. Gặp Tam Bảo rồi, tất cả đều nên phát tâm Bồ-đề, đừng làm con trùng trong thân sư tử, đừng làm kẻ sa đọa biến chất trong Phật giáo. Gặp người hủy báng Phật giáo, không nên biện luận với người đó, phải trải nghiệm tu hành. Lấy sự

tu hành để chứng minh cho Phật giáo, không nên dùng đạo Phật ngoài miệng làm cho người ta tin tưởng, mà phải tự mình thực nghiệm Phật giáo.

**15.** Chiến tranh thế giới bắt nguồn từ chiến tranh nhen nhúm trong lòng chúng ta. Cho nên nói “Thiên hạ hưng vượng hay suy vong, kẻ thất phu cũng phải có một phần trách nhiệm”. Không thể nói đây là việc của bọn thích gây chiến tranh, không phải việc của chúng ta. Nếu trong lòng của mọi người không có chiến tranh, thì chiến tranh thế giới sẽ tự lắng xuống.

**16.** Không nên đem trí sáng hướng ra bên ngoài, mà lúc nào cũng phải soi trở lại chính mình, soi sáng lại bản thân xem mình là súc sanh? Là ngựa quý? Hay là cái gì gì khác?

**17.** Đạo đức là gì? Đó chính là lấy việc lợi ích tha nhân làm trọng, lấy việc không chướng ngại người khác làm tông chỉ. Đạo đức cũng chính là trong tâm có đầy đủ nhân, nghĩa, lễ, trí, tín.

**18.** Vì sao chúng ta không tương ứng với đạo? Chính là vì tâm chúng ta luôn vọng động, chưa từng dừng nghỉ.

**19.** Cái được gọi là tốt, phải từ tâm làm ra. Cái bị gọi là xấu, cũng chính do tâm mà có.

**20.** Ba độc tham, sân, si còn độc hơn thuốc phiện, say rượu và thạch tín (arsenic). Vì những chất độc trên là những vật có hình tướng gây hại cho con người, như ảnh hưởng đến sức khỏe; trong khi ba độc tham, sân, si tiềm tàng tổn hại đến Pháp thân Huệ mạng của mỗi người chúng ta, cho nên nói chúng là những thứ gây chướng ngại cho Đạo vào bậc nhất.

(còn tiếp)

## **Thử Luận Về Những Cống Hiến Của Hòa Thượng Tuyên Hóa Đối Với Nền Phật Học**

Dịch từ nguyên bản Hoa Ngữ: *Thí Luận Tuyên Hóa Lão Hòa Thượng Đích Phật Học Cống Hiến* của Trần Do Bản đăng trên nguyệt san Vajra Bodhi Sea từ số tháng 6, 1996 đến số tháng 10, 1997.

### **Chương Bốn: Lão Tử và Trang Tử**

Lý do chương này được gọi “Lão Tử và Trang Tử” vì có liên hệ nhiều đến triết lý của Lão Tử hiện diện trong những khai thị và thực hành của Hòa Thượng. Trong “Thủy Kính Hồi Thiên Lục”, Hòa Thượng đề cập về cảnh giới của Tôn Giả Ma Ha Ca Diếp: “Hóa thân thành Lão Tử, rong chơi khắp Trung Hoa; Đón kẻ hữu duyên đăng bỉ ngạn.” Dĩ nhiên Hòa Thượng nhận ra Lão Tử là hóa thân của Tôn Giả Ca Diếp. Mặc dầu Lão Tử chỉ để lại năm ngàn lời, những lời này đã được nhiều thế hệ hành giả và phàm phu trần quý sâu xa và thích thú. Nhiều điều Hòa Thượng nói và làm phù hợp với Lão Tử. Ví dụ Lão Tử nói: “Lời thật thì nghịch tai. Lời thật thì không đẹp; lời đẹp thì không thật. Chân chánh thì có giá trị; vẻ đẹp thì rẻ tiền. Phần là động của Đạo, nhu là dụng của Đạo.” Hòa Thượng thường dùng tâm lý tương phản để thức tỉnh chúng sanh. Một ví dụ là khi được hỏi về việc giết côn trùng trong nhà, Hòa Thượng trả lời:

“Tôi là một con côn trùng, tôi là con kiến. Quý vị giết tôi cũng không sao, nhưng quý vị không nên giết những con côn trùng đó. Nếu quý vị muốn diệt côn trùng, trước hết hãy diệt tôi.”

Điều đó cho thấy tâm từ bi bình đẳng của Hòa Thượng như thế nào!

Suốt cuộc đời Hòa Thượng dùng Sáu Đại Tông Chỉ: *Không Tranh, Không Tham, Không Mong Cầu, Không Ích Kỷ, Không Tự Lợi, và Không Nói Dối* để giáo hóa chúng sanh (thật ra đây chính là Năm Giới). Nhiều Phật tử không xem những tông chỉ này một cách nghiêm túc, nghĩ rằng ngay cả đứa trẻ lên ba cũng biết những điều này. Như vậy còn cần nói thêm gì nữa? Tuy nhiên, tôi không biết Hòa Thượng đã nói bao nhiêu lần: “Bất cứ thành tựu nào mà tôi có được trong cuộc đời đều là nhờ tuân theo Sáu Đại Tông Chỉ. Bất cứ người nào muốn tu Đạo đều cần phải theo Sáu Đại Tông Chỉ này.”

Phải chăng Lão Tử từng nói: “Đạo của ta dễ hiểu và dễ hành nhưng không có kẻ nào hiểu và hành!”? Lão Tử còn nói: “Người ta nói Đạo của ta không thể thâm hiểu được, nhưng đó chỉ vì người ta mới khám phá. Nếu họ làm quen lâu hơn, họ sẽ dò đến được cái vi tế của nó”. Ngài cũng từng nói: “Đại đạo bình đẳng, ai cũng có thể lên đường dễ dàng.”

Tu hành, về căn bản thì rất dễ dàng: “Đạo có sẵn ngay đó, đừng tìm cầu đâu

xa.” Nhưng người ta luôn luôn tìm con đường tắt; họ chạy loanh quanh tìm “mật pháp” để tu hành. Điều này thật sự làm cho con người càng hồ đồ thêm. Chúng ta không nhận thức rằng “*Bí mật nằm ngay trong chúng ta*” hay sao? Nó nằm ngay trong việc theo đuổi dục vọng vật chất và chấp trước của tâm phân biệt; nó nằm ngay chỗ chế ngự nóng giận và từ chối nói dối. Đó là những “mật pháp” tức khắc; đó là Đạo!

Sáu Đại Tông Chỉ đó, đã được Hòa Thượng thể nghiệm trong suốt đời khổ hạnh; do chính Ngài lập ra hy vọng đóng góp cho điều thiện của thế gian và giúp ích nhân loại. Nhưng người ta không xem những tông chỉ đó một cách nghiêm túc; có khi còn chế diễu. Đúng như Lão Tử đã viết trong Chương 41: “*Khi bậc thượng nhân nghe được Đạo, họ đem thực hành. Khi kẻ phàm phu nghe về Đạo, họ có khi chấp nhận có khi chối bỏ. Khi kẻ hạ nhân nghe về Đạo, họ liền chế diễu. Đạo có thể tìm được trong việc không chế diễu và không tự mãn.*”

Trong suốt cuộc đời mình, Hòa Thượng đã xiển dương triết lý *không tranh* giống như sự không tranh của Lão Tử. Hòa Thượng thường đề cập bài thơ:

*Tranh là tâm hơn thua  
Đi ngược lại với Đạo  
Hay sanh ra bốn tướng  
Làm sao được Tam-muội?*

Những người thật sự không tranh thì không nóng giận. Họ đã đạt đến mức độ có thể tha thứ và thật sự tha thứ. Hòa Thượng còn nói lên bài thơ nữa:

*Việc việc buông thì dễ,*

*Tánh nóng khó sửa đổi.  
Thật sự không nóng giận,  
Tức có ngọc vô giá.  
Lại không buộc lỗi người,  
Mọi chuyện sẽ tốt đẹp.  
Phiền não không khởi nữa,  
Sân hận không kiếm ta.  
Thường luôn tìm lỗi người,  
Khổ mình không thể dứt.*

Như vậy đó không phải là lời dạy vô cùng đơn giản hay sao? Thật sự không tranh đem lại vô số công đức. Nhưng Hòa Thượng đã không có gì nghi ngờ khi bỏ đi câu kết luận của Lão Tử: “*Thật hiếm kẻ biết ta; quý thay những kẻ hiểu thấu ta; đó là ngọc thạch hiếm quý của thánh nhân gói trong vải thô.*”

Thêm vào Sáu Đại Tông Chỉ của Hòa Thượng, có hai bài thơ đáng được tin tưởng và thực hành. Đó là:

*Chân thật nhận lỗi mình,  
Không bàn luận lỗi người,  
Lỗi người là lỗi mình,  
Đồng thể tức đại bi.*

*Hết thấy là khảo nghiệm,  
Coi thử mình ra sao,  
Đối cảnh làm không biết,  
Phải luyện lại từ đầu.*

Trong “Luận Ngữ” và “Mạnh Tử”, các thánh nhân đã dạy chúng ta rằng khi sự việc không theo ý mình thì chúng ta hãy xét lại chính mình. Ngoài ra người quân tử thì tìm lại bên trong mình; còn kẻ tiểu nhân thì nhìn vào người khác. Thêm nữa, khi người quân tử phạm sai lầm, thì tự nhận trách nhiệm. Còn khi kẻ tiểu nhân làm sai lầm, thì trách

trời. (Tôn Tử). Sự hướng dẫn của Hòa Thượng cũng là quay trở lại và tìm trong chính mình.

Đúng là có những lúc người ta kinh ngạc về lời dạy của Hòa Thượng, chẳng hạn như vào ngày 10 tháng 2, năm 1993, khi ngài đeo vải che mặt lúc trở lại Vạn Phật Thánh Thành. Mới biết lý do là vì nhiều đệ tử của Ngài đã vi phạm hạnh ăn ngày một bữa lúc ngọ và hạnh luôn mặc áo giới. Với lòng đau buồn, Hòa Thượng đeo vải che mặt khi trở lại Thánh Thành. Ngài nói:

“Trước khi đi Đài Loan, tôi biết rằng tất cả những tông chỉ mà tôi thiết lập từ ngày thành lập Vạn Phật Thánh Thành sẽ bị quét sạch; tôi biết rằng người ta sẽ không tôn kính các tông chỉ này. Điều này đã làm cho tôi vô cùng thất vọng và không thể đối diện với tất cả quý vị. Do đó tôi đeo vải che mặt để tránh nhìn thẳng vào mặt quý vị.”

Trường hợp này của Hòa Thượng là chưa từng có trong lịch sử Phật Giáo. Chưa bao giờ có vị Thầy đeo vải che mặt. Thật ra, chúng ta là những đệ tử đã vi phạm giới luật thì đáng lẽ chúng ta phải tự che mặt của mình, chứ không phải Thầy của chúng ta. Sự phán xét của riêng tôi về vấn đề này là điều này xác nhận rằng Hòa Thượng đã đến cảnh giới “vô ngã”.

Một ví dụ khác về lời dạy đã làm kinh ngạc đệ tử xảy ra vào mùa xuân năm 1992 tại Vạn Phật Thánh Thành khi có buổi Đại Hội Vô Già (Không Che Đậy) xưa nay chưa từng có được tổ chức tại chùa. Trong buổi họp mặt đó, Hòa Thượng nói rằng:

“Tôi đã đau lòng tự đánh mình. Tôi tự đánh tôi nhiều lần đến mức bất tỉnh. Bởi vì tôi thiếu đức hạnh, nên các đệ tử tôi dạy mới ra nông nổi như thế này. Nếu quý vị sám hối chân thật, thì bất cứ lỗi lầm nào

quý vị đã gây nên, tôi đều nguyện tự mình nhận lãnh tất cả. Nhưng nếu quý vị không nói lời chân thật, và mong vào địa ngục sớm hơn một chút, thì tôi không có cách nào để cứu quý vị. Hãy nói sự thật, hay dùng tâm chân thật của quý vị để sám hối thì tất cả quả báo nghiệp chướng mà đáng lẽ quý vị phải thọ lãnh trong địa ngục, tôi sẽ nhận chịu hết!”

Theo tôi biết, chưa có vị Thầy nào tự đánh mình vì đệ tử không hiểu thuận. Điều này thật vô cùng đau lòng. Hòa Thượng đã áp dụng đạo lý “lỗi người là lỗi mình; đồng thể tức Đại Bi” có thể nhìn là thấy ngay. Điều này đã được mô tả trong Phẩm 25 của Kinh Hoa Nghiêm:

“Tôi nên vì chúng sanh, chịu hết tất cả đau khổ của họ để họ có thể thoát được vực thẳm của sanh tử vô tận. Tôi nên vì tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới và trong các nẻo ác, chịu thế tất cả các đau khổ của họ suốt đến vị lai. Tôi thà chính mình chịu khổ thay cho tất cả chúng sanh hơn là để cho chúng sanh đọa vào địa ngục. Tôi thà chịu thế cho chúng sanh đang bị nguy nan ở trong địa ngục, trong loài súc sanh, hoặc trong các xứ vua A Tu La để tôi có thể cứu chuộc các chúng sanh trong nẻo ác, giúp họ thoát ra và được giải thoát.”

Tôi nhớ khi Lão Cư Sĩ Lý Bình Nam còn sống, có lần một đệ tử đưa một cây roi dài và nhờ Thầy đánh mình. Thay vì làm theo, Lão Cư Sĩ lấy cây roi từ người đệ tử và nói: “Xin mọi người đứng dậy. Khi học trò không học, đó là lỗi của Thầy. Tôi sẽ lấy cây roi này và sẽ dùng nó để tự đánh mình.” Điều này đã làm mọi người xúc động sâu xa. Trong “Luận Ngữ”, Khổng Tử nói: “Kiểm chế mình nhiều hơn và buộc lỗi người ít đi. Như vậy sẽ tránh sự hối tiếc.”

(Vệ Linh Công, chương Mười Lăm). Vua Thang đời nhà Thương khi cúng Trời nói rằng: “Xin đừng phạt dân của tôi vì lỗi lầm của tôi, nếu dân của tôi làm sai lầm, lỗi là do chính nơi tôi.” (Hiệu Nhật, Chương 20). Lời nói và việc làm của những vị thánh nhân này đều tương tự nhau. Họ là gương mẫu, tự chế phục bản thân, và chỉ bằng cách đó để ảnh hưởng người khác. Hòa Thượng có một bài thơ khác:

*Hạo nhiên chánh khí trùm trời đất.  
Lớn mà chuyển hóa học thánh hiền.  
Khi làm không thành, tìm chính mình.  
Hồi quang phản chiếu, đừng phan duyên.  
Làm như kẻ khờ, đừng quá khôn.  
Chăm quét bụi tâm, bỏ toan tính.  
Nếu luôn nhắc nhở mình như vậy,  
Không lâu Phật Pháp đầy vũ trụ.*

Cuối cùng, hãy thảo luận triết lý của Hòa Thượng về lễ lạy. Hòa Thượng có lần nhắc rằng bí mật của suốt đời tu hành của Ngài là lạy kẻ khác và chịu phần thua thiệt. Hòa Thượng thường nói với những đệ tử mới quy y: “Là đệ tử của tôi, quý vị phải học tánh kiên nhẫn và đừng tranh chấp. Nếu người ta đánh đập quý vị, quý vị hãy chấp nhận. Nếu người ta la mắng quý vị, quý vị hãy lạy họ. Hãy luôn sẵn sàng chịu sự thua thiệt. Nếu người ta la mắng tôi, quý vị nên lạy họ. Dầu người ta lăng mạ tôi như thế nào đi nữa, quý vị không nên bào chữa cho tôi.”

Tại Hoa Kỳ, Hòa Thượng thường lạy đệ tử của mình. Nếu có những đệ tử không vâng lời, Ngài sẽ lạy họ, và họ sẽ sửa đổi. Trong những năm đầu tại Hoa Kỳ, có một tối nạn Hòa Thượng đang giảng tại Diệu Ngữ Đường ở Vạn Phật Thánh Thành, không một người xuất gia nào muốn lên phát biểu.

Sau buổi giảng, trong khi đại chúng tuần tự ra khỏi Diệu Ngữ Đường trở về Phật Điện, Hòa Thượng quỳ bên cửa và nhìn mọi người đi ra. Ngài tự phạt mình và dạy bài học không lời. Đó thật là “Tu hành trong thời đại không gian”, khi người Thầy lại lạy đệ tử của mình. Điều này cho thấy Hòa Thượng đã đạt được tinh thần vô ngã. Tuy nhiên, Hòa Thượng thường hướng dẫn đại chúng bằng cách tự mình quỳ và lắng nghe những bài thuyết pháp của các vị khách tăng đến Vạn Phật Thánh Thành. Ngài chắc chắn không kiêu ngạo, như một số tin đồn có thể nói như vậy. Hòa Thượng đã bắt đầu lạy chúng sanh từ lúc Ngài 12 tuổi (Ngài lúc đó không lạy Phật). Mỗi ngày Ngài lạy trời, đất, cha mẹ, thầy, người lớn tuổi, côn trùng, kiến, v.v... tổng cộng 1670 lạy. Điều này chắc chắn người thường không làm nổi.

Ngày nay các Phật tử chỉ biết lạy Phật bên ngoài. Họ không lạy Phật trong tâm của họ, cũng không sám hối và nhận lỗi của mình trước cha mẹ và chúng sanh, do đó sự thực hành không viên mãn. Chúng ta phải học lạy cha mẹ và tất cả chúng sanh mỗi ngày. Chúng ta nên liên tục “Tìm cầu bên trong mình, phản chiếu trở lại, lắng nghe tự tánh”. Chúng ta hãy “Thấy người hiền thì cố gắng bắt chước, thấy người không phải hiền (nhân) thì tự xét mình”.



*Nếu quý độc giả thay đổi địa chỉ, xin vui lòng báo cho chúng tôi biết.*

*bđh*

## Hư Vân Hòa Thượng Họa Truyện

### #45. Đánh Lễ Tháp Của Tổ Sư Lãn Dung Tại Nam Kinh



Trên núi Ngưu Đầu ở Kim Lăng vào đời vua Trinh Quán nhà Đường, có Thiền Sư Lãn Dung đến kết am tranh tại núi mà dựng công tu Đạo. Cọp beo tuy thường hay xuất hiện song chúng chẳng hề quấy rầy, nhiễu hại.

Tứ Tổ Đạo Tín Thiền Sư khi quan sát ngọn núi này từ xa, thấy ở đó có luồng khí màu đỏ tía như đám mây lành xuất hiện, bèn đến viếng thăm. Tại đây, Ngài đã gặp Thiền Sư Lãn Dung và khai thị về điều lý “minh tâm kiến tánh.”

Tháp thành Đạo của Thiền Sư vẫn còn, Ngài Hư Vân đặc biệt hướng về tháp lễ bái.

Kệ tán của Hòa Thượng Tuyên Hóa:  
Quán thị hà nhân, tâm hà vật,  
Hổ lang vi nhiễu Sư tác bố.  
Thượng tòa do hữu giá cá tồn,  
Tòa thư “Phật” tự, ngộ vị ngộ?

Nghĩa là:

*Quán đây người nào, tâm vật chi?  
Cọp sói vây quanh, Sư hãi sợ,  
Thượng tòa phải chăng còn “cái này”?  
Ghế viết chữ “Phật”— ngộ hay chưa?*

Dharma Realm Buddhist Association  
800 Sacramento St.  
San Francisco, CA 94108, U. S. A.  
Tel. (415) 421-6117 Fax. (415) 788-6001  
bodehai@yahoo.com  
www.chuavanphat.org  
www.bttsonline.org  
www.drba.org  
www.bodehai2.com  
www.bodehai.net

To : \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

Non-Profit Org.  
U. S. Postage  
**PAID**  
Permit No. 34  
Sunnyvale, CA

\* Bò Đè Hải phát hành mỗi 3 tháng. Mọi thư từ, góp ý hay thỉnh báo xin thư về Dharma Realm Buddhist Association. Chi phiếu hỗ trợ công đức ấn hành, xin đề: DRBA/Vietnamese Account.